

BLUEONE DIESEL PARTICULATE FILTER CLEANER
BLUEONE DPF CLEANER**Phần 1: Thông tin nhà sản xuất và sản phẩm**

Đơn vị sản xuất: Công ty Cổ Phần BlueOne

Địa chỉ: 71 ĐT743, khu phố 1A, Phường An Phú, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Website: BlueOne.vn

Điện thoại: 0938.579.589

Email: vuong.truong@blueone.vn

Tên thương mại hàng hóa: BlueOne DPF Cleaner

Phần 2: Thông tin thành phần

Thành phần	CAS No.	Hàm lượng (%)	OSHA TWA	ACGIH TLV
Hoạt chất tẩy rửa	-	<5	N/D	N/D
Anionic surfactant Chất hoạt động bề mặt anion	-	<5	N/D	N/D
Nonionic surfactant Chất hoạt động bề mặt không ion	-	<5	N/D	N/D
Nước DI	7732-18-5	85	N/D	N/D

Phần 3: Nhận dạng đặc tính nguy hiểm

Tổng quan về tình trạng khẩn cấp: Thận trọng

Các con đường tiếp xúc: Mắt, Tiếp xúc với da, Hít phải, Nuốt phải

Mối nguy hiểm sức khỏe (Cấp tính và mãn tính):

- Tiếp xúc với mắt: Xịt hoặc hơi trực tiếp sẽ gây kích ứng và có thể gây hại cho mắt. Tiếp xúc với da: Sản phẩm có thể gây kích ứng và khó chịu.
- Hít phải: Nồng độ hơi cao có thể gây kích ứng mũi và cổ họng, đồng thời gây tổn thương phổi, rối loạn chức năng gan và các triệu chứng như chóng mặt, buồn nôn, nhức đầu hoặc khó tiêu.
- Nuốt phải: Ăn nhiều có thể gây kích ứng, mê man, buồn nôn, nôn và tiêu chảy có thể xảy ra tiêu chảy.

Phần 4: Phương pháp sơ cứu y tế

Các con đường tiếp xúc: Mắt, Tiếp xúc với da, Hít phải, Nuốt phải

Thủ tục cấp cứu và sơ cứu:

- Tiếp xúc với mắt: Rửa mắt bằng nước sạch trong 15 phút trong khi nâng mí mắt. Nhận chăm sóc y tế kịp thời.
- Tiếp xúc với da: Rửa kỹ bằng xà phòng và nước. Nếu tác dụng phụ vẫn còn, hãy chăm sóc y tế kịp thời. Giặt ủi quần áo bị ô nhiễm trước khi sử dụng.
- Hít phải: Không có ảnh hưởng sức khỏe ngắn hạn từ hơi tạo ra ở nhiệt độ môi trường. Di chuyển ra nơi có không khí trong lành và/hoặc cung cấp oxy nếu việc thở trở nên khó khăn. Nếu ngừng thở, hãy hô hấp nhân tạo và được điều trị y tế kịp thời.
- Nuốt phải: Súc miệng kỹ bằng nước. Gọi cho Trung tâm kiểm soát chất độc, bác sĩ hoặc phòng cấp cứu của bệnh viện ngay lập tức.

Hít phải vào phổi có thể gây viêm phổi, có thể gây tử vong.

Cảnh báo sức khỏe khác:

Nôn mửa và sau đó hít vào phổi có thể dẫn đến viêm phổi do hóa chất và phù phổi, đây là một tình trạng có khả năng gây tử vong.

Phần 5: Phương pháp xử lý khi hỏa hoạn

Giới Hạn Nổ Dưới: N/D: Chưa xác định

Giới Hạn Nổ Trên: N/D: Chưa xác định

Phương tiện chữa cháy: Bột, Carbon Dioxide, sương mù nước.

Phương pháp:

Mang thiết bị thở áp lực dương và độc lập và quần áo bảo hộ. Sử dụng sương mù nước để giữ mát.

Bảo vệ khỏi các thùng chứa thông hơi.

Quy trình chữa cháy đặc biệt: Mang thiết bị thở độc lập áp suất dương và quần áo bảo hộ đã được kiểm duyệt. KHÔNG sử dụng dòng nước cường bức hoặc bọt trực tiếp vì điều này có thể khiến đám cháy lan rộng.

Cháy và Nổ bất thường: Hơi có thể gây ra tia lửa.

Hơi của sản phẩm này có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe ở những khu vực thông gió kém. Có thể giải phóng oxit nitơ và khói độc, sản phẩm nhiệt phân và hơi nguy hiểm nặng hơn không khí trong đám cháy. Hơi có thể di chuyển dọc theo mặt đất đến nguồn đánh lửa ở xa và bốc cháy trở lại.

Phần 6: Biện pháp phòng ngừa, ứng phó khi có sự cố

Thiết bị hô hấp và thiết bị bảo vệ thích hợp cần thiết cho những người đi vào khu vực bị tràn.

Trong trường hợp văng vào mắt, hãy nhớ tháo kính áp tròng trước khi rửa mắt bằng nhiều nước trong 15 phút. Tìm kiếm sự chăm sóc y tế nếu sự khó chịu vẫn tiếp tục.

Ngăn chặn dòng chảy vào cống rãnh, suối hoặc các vùng nước khác. Nếu xảy ra hiện tượng chảy tràn, hãy thông báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền theo yêu cầu.

Phần 7: Bảo quản và vận chuyển

GIỮ TRÁNH XA TRẺ EM VÀ ĐỘNG VẬT! Tránh tiếp xúc với mắt, da và quần áo.

Đóng lại khi không sử dụng. Sử dụng với hệ thống thông gió đầy đủ. Rửa kỹ sau khi xử lý.

Phần 8: Kiểm soát phơi nhiễm/ yêu cầu Trang bị bảo hộ

THẢI BỎ: Thùng chứa này có thể được tái chế khi rỗng. Trước khi đề nghị tái chế, hãy làm trống hộp bằng cách sử dụng sản phẩm theo nhãn. Nếu không có đồ tái chế, hãy bọc hộp đựng lại và bỏ vào thùng rác. Vứt bỏ sản phẩm không sử dụng theo tất cả các luật và quy định của địa phương, chính quyền tiểu bang và liên bang.

Phần 9: Tính chất hóa lý

- Điểm sôi: >100°C
- Trọng lượng riêng (H₂O = 1): 1 Mật độ hơi (KHÍ = 1): N/D
- Áp suất hơi (mm Hg.): <0,1
- Điểm nóng chảy: N/A
- Ngoại quan và mùi: chất lỏng màu hổ phách nâu nhạt với mùi dầu mỏ nhẹ.
- Độ hòa tan trong nước: Hòa tan
- Ổn định: Sản phẩm ổn định.

Phần 10: Độ ổn định và hoạt tính

Không có mối quan tâm ổn định cụ thể. Tránh các tác nhân oxy hóa, ngọn lửa hoặc tia lửa và axit.

Phần 11: Thông tin về độc tính

N/D Chưa xác định

Phần 12: Thông tin về sinh thái

Vùng nước và các sinh vật dưới nước có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi một lượng lớn chất tràn hoặc chảy tràn.

Phần 13: Thông tin về thải bỏ

THẢI BỎ: Thùng chứa này có thể được tái chế khi rỗng. Trước khi đề nghị tái chế, hãy làm trống hộp bằng cách sử dụng sản phẩm theo nhãn. Nếu không có đồ tái chế, hãy bọc hộp đựng lại và bỏ

vào thùng rác. Vứt bỏ sản phẩm không sử dụng theo tất cả các luật và quy định của địa phương, chính quyền tiểu bang và liên bang.

Phần 14: Thông tin về vận chuyển

Báo cáo chung

Số UN: 1993

- Vận tải đường bộ/đường sắt (ADR/RID)

Lớp/nhóm đóng gói:

UN 1993 CHẤT LỎNG DỄ CHÁY, N.O.S. (Sản phẩm chung cất dầu mỏ)

- vận chuyển bằng đường biển

Mã IMDG: 3/III (lớp/nhóm đóng gói) EmS: F-E, S-E

Chất gây ô nhiễm biển: N.A. CHẤT LỎNG DỄ CHÁY, N.O.S (Sản phẩm chung cất dầu mỏ)

- vận chuyển bằng đường hàng không

IATA: 3/-/III (loại/nguy hiểm thứ cấp/nhóm đóng gói) Chất lỏng dễ cháy, n.o.s (Sản phẩm chung cất dầu mỏ)

- Thông tin bổ sung: Mã nguy hiểm và mã đóng gói theo yêu cầu.

Phần 15: Thông tin về pháp luật

Xem Phần 2 để biết Hóa chất phải báo cáo SARA.

TSCA của Hoa Kỳ: Tất cả các thành phần của vật liệu này được liệt kê trong Kho TSCA của Hoa Kỳ.

Phần 16: Thông tin khác

Thông tin trong tài liệu này được lấy từ các nguồn được coi là chính xác và đáng tin cậy về mặt kỹ thuật. Mặc dù mọi nỗ lực đã được thực hiện để đảm bảo đầy đủ các mối nguy hiểm của sản phẩm, nhưng trong một số trường hợp, Thông tin có thể được áp dụng ngoài tầm kiểm soát hoặc hiểu biết của chúng tôi. Một số mối nguy hiểm được mô tả ở đây theo sự hiểu biết tốt nhất của chúng tôi. Tuy nhiên đây có thể không phải là mối nguy hiểm duy nhất tồn tại. Tất cả các vật liệu hóa học có thể gây ra những mối nguy hiểm chưa biết và nên thận trọng khi sử dụng.

Dữ liệu chỉ được cung cấp cho mục đích cung cấp thông tin, điều tra và xác minh để mô tả sản phẩm theo các yêu cầu về sức khỏe và an toàn. Không nội dung nào trong tài liệu này được hiểu là khuyến nghị sử dụng sản phẩm vì phạm bất kỳ hướng dẫn nào của nhà sản xuất hoặc bằng sáng chế. Khách hàng được khuyến khích xem xét thông tin này, tuân theo các biện pháp phòng ngừa và/hoặc tham

khảo ý kiến của đại diện bán hàng tại địa phương của bạn để biết dữ liệu kỹ thuật cụ thể hoặc lời khuyên. Các cơ quan chính phủ khác nhau có thể có các quy định cụ thể liên quan đến việc vận chuyển, xử lý, lưu trữ, sử dụng hoặc thải bỏ sản phẩm này mà có thể không được đề cập trong MSDS này. Quyết định cuối cùng về sự phù hợp của bất kỳ tài liệu nào là trách nhiệm duy nhất của người dùng.

N/D: Chưa xác định N/A: Không áp dụng N/AV: Không khả dụng

Ngày biên soạn: 01/12/2022

Ngày chỉnh sửa, bổ sung: 02/03/2023

Tên tổ chức, cá nhân soạn thảo: Công ty Cổ Phần BlueOne®